SỞ Y TẾ QUẢNG TRỊ **BỆNH VIỆN ĐA KHOA** **KHU VỰC ĐAKRÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 509 /QĐ-BVĐK	*Hướng Hiệp, ngày 21tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu
Gói thầu mua sắm Thiết bị Y tế (Hóa chất xét nghiệm, sinh phẩm y tế) sử dụng năm 2026-2027 của Bệnh viện đa khoa khu vực Đakrông

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC ĐAKRÔNG

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023;

Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu Thầu;

Căn cứ Nghị định số 17/2025/NĐ-CP ngày 06/02/2025 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ Về Quản lý Trang thiết bị y tế;

Căn cứ Nghị định 07/2023/NĐ-CP ngày 03/3/2023 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị Y tế;

Căn cứ Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09/9/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 05/2022/TT-BYT ngày 01/8/2022 của Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế; Thông tư số 59/2025/TT-BYT ngày 31/12/2025 của Bộ Y tế quy định Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2022/TT-BYT ngày 01 tháng 08 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý thiết bị y tế;

Căn cứ Thông tư số 05/2024/TT-BYT ngày 14/5/2024 của Bộ Y tế quy định danh mục thuốc, thiết bị y tế, vật tư xét nghiệm được áp dụng hình thức đàm phán giá và quy trình, thủ tục lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu áp dụng hình thức đàm phán giá;

Căn cứ Quyết định số 1830/QĐ-UBND, ngày 18/5/2026, của UBND tỉnh Quảng Trị, về Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bệnh viện đa khoa khu vực Đakrông thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 506/QĐ-BVĐK ngày 18/9/2026 của Bệnh viện Đa khoa khu vực Đakrông về việc Phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm Thiết bị Y tế (Hóa chất xét nghiệm, sinh phẩm y tế) sử dụng năm 2026-2027 của Bệnh viện đa khoa khu vực Đakrông;

Theo đề nghị của Tổ chuyên gia đấu thầu Bệnh viện đa khoa khu vực Đakrông tại Tờ trình số 10/TTr-TCGĐT ngày 18/9/2026 Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu mua sắm Thiết bị Y tế (Hóa chất xét nghiệm, sinh phẩm y tế) sử dụng năm 2026-2027 của Bệnh viện đa khoa khu vực Đakrông.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu mua sắm Thiết bị Y tế (Hóa chất xét nghiệm, sinh phẩm y tế) sử dụng năm 2026-2027 của Bệnh viện đa khoa khu vực Đakrông với nội dung chính sau:

1. Bên mời thầu và chủ đầu tư: Bệnh viện đa khoa khu vực Đakrông.
2. Nguồn vốn: Nguồn Ngân sách nhà nước, nguồn quỹ bảo hiểm y tế, nguồn thu dịch vụ và các nguồn thu hợp pháp khác của Bệnh viện đa khoa khu vực Đakrông.
3. Nội dung gói thầu: Theo biểu đính kèm.

Điều 2. Tổ chuyên gia đấu thầu, tổ thẩm định đấu thầu Bệnh viện đa khoa khu vực Đakrông chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Trưởng Khoa Dược-TTB-VTYT, Tổ chuyên gia đấu thầu, tổ thẩm định đấu thầu Bệnh viện đa khoa khu vực Đakrông và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Ban giám đốc (để báo cáo);
- Lưu VT, Dược, KT.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH QUẢNG TRỊ
BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC ĐAKRÔNG

Đinh Quang Nhật

PHỤ LỤC I

KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

GÓI THẦU MUA SẮM THIẾT BỊ Y TẾ (HÓA CHẤT XÉT NGHIỆM, SINH PHẨM Y TẾ) SỬ DỤNG NĂM 2026-2027 CỦA BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC ĐAKRÔNG

(Kèm theo Quyết định số 509/QĐ-BVĐK, ngày 21 tháng 9 năm 2026 của Bệnh viện đa khoa khu vực Đakrông)

STT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (VND)	Nguồn vốn	Hình thức, phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng	Tùy chọn mua thêm (VND)	Giám sát hoạt động đấu thầu
1	Mua sắm Thiết bị Y tế (Hóa chất xét nghiệm, sinh phẩm y tế) sử dụng năm 2026-2027 của Bệnh viện đa khoa khu vực Đakrông	532.395.400	Nguồn Ngân sách nhà nước, nguồn quỹ bảo hiểm y tế, nguồn thu dịch vụ và các nguồn thu hợp pháp khác của Bệnh viện đa khoa khu vực Đakrông	Chào giá trực tuyến rút gọn, qua mạng	30 ngày	Tháng 9 năm 2026	Hợp đồng theo đơn giá cố định	18 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	Không áp dụng	Không đề xuất
Tổng giá gói thầu		**532.395.400**								

(Bằng chữ: Năm trăm ba mươi hai triệu ba trăm chín lăm ngàn bốn trăm đồng chẵn)

PHỤ LỤC II

DANH MỤC THIẾT BỊ Y TẾ (HÓA CHẤT XÉT NGHIỆM, SINH PHẨM Y TẾ) SỬ DỤNG NĂM 2026-2027 CỦA BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC ĐAKRÔNG

(Kèm theo Quyết định số 509/QĐ-BVĐK, ngày 21 tháng 9 năm 2026 của Bệnh viện đa khoa khu vực Đakrông)

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Thông số kỹ thuật (nếu có)	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Dung dịch pha loãng	ml	Sử dụng phù hợp, tương thíchcho máy huyết học tự động 19 thông số Celltac alpha, MEK -6510K	1.000.000	50	50.000.000
2	Dung dịch rửa thường	ml	Sử dụng phù hợp, tương thíchcho máy huyết học tự động 19 thông số Celltac alpha, MEK -6510K	50.000	182	9.100.000
3	Dung dịch rửa mạnh	ml	Sử dụng phù hợp, tương thíchcho máy huyết học tự động 19 thông số Celltac alpha, MEK -6510K	50.000	170	8.500.000
4	Dung dịch phá vỡ hồng cầu	ml	Sử dụng phù hợp, tương thíchcho máy huyết học tự động 19 thông số Celltac alpha, MEK -6510K	20.000	1.570	31.400.000
5	Dung dịch pha loảng hồng cầu	ml	Sử dụng phù hợp, tương thích với máy phân tích huyết học XP-100, Sysmex	800.000	50	40.000.000

6	Dung dịch phá vỡ hồng cầu	ml	Sử dụng phù hợp, tương thích với máy phân tích huyết học XP-100, Sysmex	12.000	1.300	15.600.000
7	Dung dịch rửa máy	ml	Sử dụng phù hợp, tương thích với máy phân tích huyết học XP-100, Sysmex	300	8.000	2.400.000
8	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Aminotransferase (ALT/GPT)	ml		10.000	5.650	56.500.000
9	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Aminotransferase (AST/GOT)	ml		10.000	5.650	56.500.000
10	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Bilirubin toàn phần	ml		1.320	5.600	7.392.000
11	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Bilirubin trực tiếp	ml		1.320	5.600	7.392.000
12	Hóa chất dùng cho xét nghiện calcium	ml		600	62.457	37.474.200
13	Hóa chất dùng cho xét nghiệm creatinin	ml		10.000	5.500	55.000.000
14	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Glucose	ml		10.000	2.100	21.000.000
15	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Protein (Total)	ml		1.320	1.500	1.980.000
16	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Triglycerid	ml		1.320	5.460	7.207.200
17	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Ure	ml		10.000	7.000	70.000.000
18	Hoá chất dùng cho xét nghiệm GGT	ml		800	11.000	8.800.000
19	Chất kiểm chứng cho các xét nghiệm sinh hóa thường quy	ml		150	80.000	12.000.000

	mức 1					
20	Dung dịch chuẩn máy sinh hóa tự động	ml		80	150.000	12.000.000
21	Test nhanh chuẩn đoán viêm gan A	Test		500	21.800	10.900.000
22	Test nhanh chuẩn đoán viêm gan E	Test		500	22.500	11.250.000
	Tổng cộng: 22 khoản					532.395.400

(Bằng chữ: Năm trăm ba mươi hai triệu ba trăm chín lăm ngàn bốn trăm đồng chẵn)